



Hồi 58

Làm chuyện công đức

Tại phủ Đông Bình thuộc tỉnh Sơn Đông có ngôi chùa Vĩnh Phúc. Chùa này được dựng lên từ đời Lương Vũ Đế, người sáng lập là Vạn Hồi Lão tổ. Sở dĩ có tên như vậy vì hồi lão tổ mới bảy tám tuổi, có người anh tòng quân trấn giữ biên giới. Người đó đi đã lâu mà tin tức không thấy gửi về, chẳng biết sống chết ra sao. Người mẹ thường lo buồn mà khóc. Một hôm Lão tổ hỏi mẹ:

- Mẫu thân à, bây giờ đang là lúc thanh bình, nhà mình cũng chẳng đến nỗi nào, sao mẫu thân lại khóc ? Mẫu thân có gì lo buồn xin cứ nói với con để xem con có chia sẻ được phần nào chăng.

Người mẹ gạt nước mắt đáp:

- Con ơi, con đâu có biết, sau khi cha con mất đi thì anh con tòng quân trấn giữ biên giới, cũng làm tới chức trưởng quan, đã bốn năm nay chẳng thấy tin tức gì, không biết giờ này anh con sống chết thế nào.

Nói xong lại khóc. Lão tổ nói:

- Vậy thì có gì là khó, bây giờ anh còn ở đâu xin mẫu thân cứ nói cho con biết, con là em, con sẽ tìm rồi trở về báo tin cho mẫu thân hay, như vậy có phải tiện không.

Người mẹ đang khóc cũng phải bật cười bảo:

- Con đâu biết rằng anh con đóng binh mãi tận Liêu Đông, cách đây cũng ngoài vạn dặm. Người trai tráng mạnh khỏe đi suốt ngày đêm không nghỉ cũng phải mất bốn năm tháng mới tới nơi, con là con nít, làm sao đi được.

Lão tổ nói:

- Thì ở Liêu Đông chứ có phải ở trên trời đâu mà không tới được. Mẫu thân cứ để con đi tìm ca ca con.

Nói xong cột lại giấy vải, đem theo vài cái quần áo rồi lạy từ mẹ mà đi. Người mẹ hoảng sợ gọi ầm lên cũng không quay lại, chạy theo cũng không đuổi kịp đành quay về sống cô đơn sầu muộn, khóc lóc không thôi. Có bà hàng xóm khuyên giải rằng:

- Nó tuy là con nít, không đi xa được đâu, thế nào chốc lát cũng mò về ngay đấy mà.



Người mẹ tạm nguôi sầu, nhưng cứ nóng lòng sốt ruột chạy ra chạy vào ngóng con. Mãi tới gần tối, mới thấy bóng dáng một đứa bé từ đằng xa. Người mẹ lảo bầm khẩn vái:

- Lạy trời đất Phật thần, lạy nhật nguyệt tam quang, nếu quả là con tôi trở về thì cũng không uổng công tôi ăn chay niệm Phật bấy lâu nay.

Vừa khẩn xong thì thấy con đã vụt tới trước mặt quỳ xuống thưa:

- Sao mẹ chưa đi ngủ? Con đã tới Liêu Đông tìm được ca ca con và đem tin lành về đây.

Người mẹ cười: .

- Thằng quỷ sứ này đi đâu làm ta lo sợ. Người không đi được thì đi làm gì, rồi về lại còn ăn nói ngông cuồng tính lừa dối mẹ. Đường xa hơn vạn dặm mà con vừa đi vừa về trong một sớm một chiều như thế là thế nào?

Lão tổ nói:

- Mẫu thân không tin con hay sao?

Nói xong đặt túi quần áo xuống, lấy ra một phong thư. Người mẹ mở ra coi thì đúng là nét chữ của con trai lớn. Lão tổ lại đưa ra một cái áo lót nói là anh mình bảo đem về nhà giặt. Người mẹ cầm áo lên coi thì đúng là áo do chính tay mình đã may lúc trước.

Tin đó loan truyền đi, làm náo động cả một vùng. Từ đó thiên hạ đặt cho biệt hiệu là Vạn Hồi. Về sau Vạn Hồi xuất gia đầu Phật, người đời gọi là Vạn Hồi Trưởng lão. Vạn Hồi Trưởng lão thần thông quảng đại, đạo đức cao diệu, được Hoàng Đế Hậu Triệu vô cùng kính trọng, sau lại được Lương Vũ Đế tặng nhiều tiền bạc, rồi nhân đó quyên góp thêm mà dựng nên chùa Vinh Phúc đồ sộ nguy nga.

Nhưng sau khi Vạn Hồi Lão tổ viên tịch thì những người trụ trì kế tiếp toàn là lại hòa thượng hổ mang, lưỡi biếng mà tham tiền, lén lấy vợ, ăn thịt uống rượu, không chuyện gì là không làm. Thậm chí đem cả áo cà sa cầm thế đi, đem các đồ thờ bán đi, khiến cho cảnh thiền ngày thêm hoang phế, tượng Phật trở lạnh lẽo. Suốt ba bốn chục năm không ai nghĩ đến việc trùng tu chỉnh đốn.

Mãi sau có một vị trưởng lão, nguyên là người miền Tây ấn Độ, hâm mộ cảnh trí Trung Quốc, mới theo sông Lưu sa, vượt biển Tinh túc, đi liền trong tám chín năm mới tới nội địa Trung Quốc, rồi tới tỉnh Sơn Đông, tá túc tại ngôi



chùa hoang phế. Vị Trưởng lão ấn Độ ở đó luôn trong chín năm, suốt ngày ngồi quay mặt vào tường, không nói không rằng.

Một hôm vị trưởng lão này nghĩ rằng:

- Ngôi chùa hoang phế quá rồi, chắc là các vị trụ trì trước đây là những người chẳng ra gì nên mới để cảnh thiền thê lương đến mức này, thật là đáng tiếc. Nếu bây giờ ta không đứng ra lo việc trùng tu thì còn ai chịu lo nữa. Vả lại trong tỉnh Sơn Đông này nghe nói có một vị võ quan họ Tây Môn, gia tư ức vạn, giàu ngang các bậc Vương Hầu. Bữa trước có đặt tiệc tiền vị ngự sử họ Thái tại đây, thấy cửa thiền hoang tàn, dường như cũng có ý làm điều công quả. Nếu được Tây Môn Đại quan nhân đứng ra giúp đỡ thì lo gì việc chẳng thành. Mình phải đến gặp mới được.

Nghĩ xong gọi đồ đệ, sai đánh chuông triệu tập chúng tăng, loan báo ý định của mình. Sau đó lấy giấy bút viết một tờ sớ văn, rồi cáo từ chúng tăng để tới nhà Tây Môn Khánh.

Hôm đó, sau khi Ứng Bá Tước ra về, Tây Môn Khánh vào thượng phòng, gặp Nguyệt nương, kể lại chuyện Bá Tước tiến cử Thủy Tú tài, đoạn nói:

- Hôm nọ tôi đi Đông Kinh về, các người tai mắt trong vùng dầu dãi tiệc mừng, bây giờ mình phải đãi lại họ. Hôm nay nhân rảnh rang, mình tính chuyện đó đi.

Nói xong gọi Đại An dặn mua các đồ ăn chuẩn bị làm tiệc, đồng thời sai phái gia nhân đi mời thực khách. Xong xuôi, rủ Nguyệt nương xuống phòng Bình Nhi thăm Tố Quan.

Bình Nhi tươi cười tiếp đón và gọi nhũ mẫu bồng Tố Quan ra. Tố Quan mặt mày tươi tỉnh, sà ngay vào lòng Nguyệt nương.

Nguyệt nương đưa tay bồng mà nựng:

- Con mình thông minh lắm đây, nay mai lớn lên chắc là vinh hiển. Nhưng mà con nhớ phải phụng dưỡng mẹ già này đấy nhé.

Bình Nhi cười:

- Sao Đại nương nói vậy? Con nó sau này lớn lên may mắn mà có chút địa vị chức tước thì trước hết là phải báo hiếu mẹ lớn của nó chứ.

Tây Môn Khánh cũng cầm tay con nói:

- Con ơi, sau này lớn lên thì ráng học hành để làm quan văn nhé, đừng như cha đây chỉ là một chức võ quan xuất thân từ một người bạch đinh. Con phải làm quan văn thì mới được người đời vị nể.



Kim Liên định vào phòng Bình Nhi, nhưng thấy Tây Môn Khánh và Nguyệt nương đang có mặt ở trong thì núp ở ngoài xem nói gì. Đến lúc nghe vậy thì giận dữ lắm lắm:

- Thật là một lũ người không biết xấu hổ, có tí con trai, chưa qua được ba mùa đông, bốn mùa hạ mà đã tính chuyện tương lai. Biết nó có sống được đến năm mươi lăm mươi bảy để đi học không hay là lại làm bạn với Diêm Vương sớm, vậy mà đã dặn là phải làm quan văn, đừng làm quan võ giống cha. Rồi chưa gì đã tính tới chuyện báo hiếu người này, phụng dưỡng người kia. Rõ thật không biết nhục.

Kim Liên đang một mình lẩn bấm tức tối thì Đại An chạy tới hỏi:

- Ngũ nương có biết gia gia đang ở đâu không?

Kim Liên quay lại mắng:

- Đồ chết bầm chết dịch, tao làm sao biết gia gia nhà mày ở đâu mà hỏi tao? Mày muốn tìm thì đến chỗ nào sau này có người phụng dưỡng gia gia, đến chỗ nào có vị thái nãi nãi đội mũ ngũ hoa, mẹ của vị văn quan đại thần, đến chỗ nào có bát trâm ngũ đỉnh mà hỏi, chứ sao lại hỏi tao?

Đại An chẳng hiểu gì, bèn bỏ vào phòng Bình Nhi. Tới nơi, thấy Tây Môn Khánh bèn đằng hắng rồi chấp tay thưa:

- Ứng nhị gia đang chờ gia gia tại đại sảnh.

Tây Môn Khánh hỏi lại:

- Ứng nhị gia vừa mới về mà, bây giờ lại trở lại làm gì?

Đại An đáp:

- Tôi cũng không hiểu, gia gia ra hỏi tất biết.

Tây Môn Khánh bước lên sảnh đường, chưa kịp hỏi Bá Tước thì đã thấy vị trưởng lão người Tây Trúc đến từ bao giờ, nói lớn:

- A di đà phật? Phải Tây Môn Đại quan nhân đó chăng?

Nguyên Tây Môn Khánh vốn là người ăn tiêu hoang phí, nay lại được làm quan, trong lòng vui mừng khôn xiết, cũng muốn làm chuyện gì phúc đức để lo cho con cháu. Nay thấy một vị Trưởng lão tới thì niềm nở mời lên đại sảnh. Vị Trưởng lão vái chào rồi nói:

- Bần tăng vốn là người miền Tây Ấn Độ, vân du bốn phương, ngừng lại tại chùa Vĩnh Phúc tĩnh tọa liền trong chín năm thấy cảnh thiền hoang liêu tàn phế, không được, phải đứng dậy xuất lực làm công việc của người đệ tử Phật. Rồi bần tăng chợt nhớ ra rằng hôm trước trong khi làm tiệc tiền hành mấy



vị đại quan thì quan nhân đã dường như có ý thương xót cảnh hoang tàn của bốn tự, và cũng muốn góp phần công đức trùng tu lại chốn cửa thiền. Nếu quan nhân làm được điều công đức đó thì chư Phật Bồ Tát sẽ chứng minh. Bần tăng nhớ kinh Phật có dạy rằng tín nam thiện nữ trên đời mà bỏ tiền của ra dựng chùa chiền thì con cái sau này được phúc lộc hiển vinh, một nhà lan quế, làm rạng rỡ cha ông. Hôm nay bần tăng đem điều đó tại thưa với quan nhân để tùy quan nhân mở lòng Bồ Tát bần đạo đã viết sẵn một tờ văn sớ để tùy quan nhân khai sớ phát tâm.

Tây Môn Khánh vừa nói chuyện với Tố Quan về việc tương lai thì gặp ngài Trưởng lão này nói trúng điều mong ước, do đó mừng rỡ vô hạn, tiếp lấy lá sớ rồi sai gia nhân đem trà ra. Sau đó mở tờ sớ ra đọc, đọc xong, cung kính đặt lá sớ lên bàn rồi nói:

- Chẳng nói giấu gì trưởng lão, tại hạ tuy thua kém nhiều người nhưng cũng có đôi chút sản nghiệp, gần đây tuổi đã lớn lại thêm được một chức võ quan. Nhưng dưới gối vẫn không có được mụn con trai, do đó trong lòng vẫn muốn làm điều công đức. May mắn là năm ngoái, đệ lục phòng của tại hạ đã sinh được một mụn con trai. Vậy là bây giờ tại hạ chẳng còn thiếu thứ gì. Nhân hôm trước làm tiệc tiễn hành mấy vị đại quan tại chùa Vĩnh Phúc, tại hạ thấy miếu vũ hoang tàn nên cũng có ý bỏ tiền ra trùng tu lại cửa thiền. Nay trưởng lão đã tới đây lẽ nào tại hạ lại từ chối.

Nói xong sai đem bút ra để viết sớ tiền vào tờ sớ, nhưng cứ do dự không biết nên cúng bao nhiêu. Bá Tước ngồi bên nói:

- Nếu đại ca đã có hảo tâm để sau này dành đức cho ca nhi thì sao không một mình đứng ra lo việc trùng tu cửa Phật có phải là gọn hơn không.

Tây Môn Khánh xoay xoay cán bút cười bảo:

- Nhưng sợ không đủ sức.

Bá Tước lại nói:

- Nếu vậy thì ít nhất đại ca cũng phải giúp một ngàn lạng mới coi được.

Tây Môn Khánh lại cười:

- Cũng vẫn còn quá sức.

Vị Trưởng lão nói:

- Việc công đức là việc tùy tâm, bần tăng không dám nhiều lời. Quả thật là trong việc này không nên ép. Quan nhân đây cho được bao nhiêu cũng là quý, bần tăng sẽ xin thêm các vị thí chủ khác nữa.



Tây Môn Khánh nói:

- Xin trưởng lão thể lượng cho, tại hạ xin cúng năm trăm lạng.

Nói xong viết số tiền vào lá sớ. Vị trưởng lão đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh lại nói:

- Trong vùng này còn nhiều vị thái giám và các quan, để tại hạ sẽ cầm tờ sớ này đến nói với các vị đó, kẻ ít người nhiều, một hai trăm, vài chục lạng cũng quý, để trưởng lão lo việc trùng tu cửa Phật. Các vị đó đều là chỗ thân giao với tại hạ cả.

Vị trưởng lão lại đứng dậy vái tạ.

Tây Môn Khánh mời vị trưởng lão ở lại dùng tiệc chay rồi mới thân tiễn ra về.

Vị trưởng lão về xong. Tây Môn Khánh trở lên đại sảnh nói với Bá Tước:

- Nhị ca đến thật đúng lúc, tôi đang định cho đi mời nhị ca.

Nguyên là từ hôm ở Đông Kinh về các thân bằng đồng liêu thay phiên nhau mở tiệc đãi đằng, hôm nay tôi cũng phải làm một tiệc đãi lại họ, cần có nhị ca giúp tôi tiếp khách. Nãy giờ gặp vị trưởng lão nên chưa nói gì được với nhị ca.

Bá Tước nói:

- Vị trưởng lão này ắt là có đạo hạnh cao thâm, trưởng lão nói mà tôi nghe cũng động tâm, không có tiền mà cũng tự đứng ra xin đại ca giúp đỡ, làm một thứ thí chủ không tiền.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đã có lần nào nhị ca làm thí chủ, cúng đường cho cửa Phật ít nhiều chưa?

Bá Tước cười:

- Đại ca không biết, kinh Phật dạy rằng đáng quý nhất là tâm thí, thứ nhì là pháp thí, rồi thứ ba mới đến tài thí. Hồi nãy thì nói giúp Trưởng lão để đại ca bỏ tiền ra, như vậy tức là tôi đã làm thí chủ rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì ra tôi là tài thí mà nhị ca là tâm thí hay sao? Chỉ sợ là nhị ca hữu khẩu vô tâm mà thôi.

Cả hai cùng cười. Bá Tước bảo:

- Bây giờ để tôi ngồi đây tiếp khách cho, đại ca có chuyện gì phải lo xin cứ tự nhiên.



Tây Môn Khánh gật đầu bước vào nhà trong.

Kim Liên thì sau khi tức giận, bỏ về phòng, leo lên chiếc giường ngà mà ngủ.

Bình Nhi vì Tố Quan khóc nên tự mình trông con. Chỉ có Nguyệt nương và Tuyết Nga lo chỉ huy gia nhân làm tiệc. Tây Môn Khánh vào trong kể chuyện mình cúng năm trăm lạng cho vị trưởng lão, lại kể cả chuyện Bá Tước làm thí chủ tâm thí, mọi người cười ầm cả lên. Nguyệt nương là người đứng đắn, lại mộ đạo, nên bảo:

- Chàng là người có phước lớn lắm nên mới sinh được ca nhi. Nay lại làm điều công đức như vậy thì chẳng những để đức lại cho ca nhi mà còn khiến cho chúng tôi cũng được hưởng phúc lây. Có điều là từ nay chàng phải lo tu sửa đức độ mới được, những điều gian tà, những chuyện tham tài hiếu sắc cũng phải gạt bỏ. Như vậy thì tự nhiên ca nhi mau trưởng thành mà có tương lai vinh hiển. Sách có nói “thiện giả thiện báo, ác giả ác báo, hoàng thiên bất phụ hảo tâm nhân” mà.

Tây Môn Khánh cười:

- Rõ thật khổ cho tôi, tôi làm điều tốt, nói cho vợ con nghe, không ngờ lại bị mắng.

Nguyệt nương cũng cười:

- Ai mắng bao giờ, người ta lo cho nên mới dặn dò đấy chứ.

Vợ chồng đang vui cười trò chuyện thì hai sư bà Vương, Tiết khệ nệ khiêng một cái quả vào. Thấy Tây Môn Khánh, cả hai người vội đặt quả xuống và vái chào, rồi lại vái chào Nguyệt nương. Nguyệt nương mời hai người ngồi. Vương sư bà hỏi:

- Lão gia cũng ở trong này hay sao?

Nguyên Tiết sư bà không phải là người xuất gia tu hành từ nhỏ. Hồi còn trẻ đã lấy chồng một lần, vợ chồng làm nghề bán bánh chưng ở trước cửa chùa Hoàng Thành. Nhưng Tiết sư bà hồi đó lẳng lơ trác nết, thường mất qua mảy lại với các hòa thượng trong chùa, các hòa thượng này thường đem đồ chay ra cho Tiết sư bà ăn, lại thường lấy tiền cúng dường của Phật tử bốn phương đem cho Tiết sư bà may mặc ăn uống. Về sau chồng chết, Tiết sư bà nhân quen thuộc chốn cửa thiền nên mới cạo đầu làm sư bà, chuyên thậm thụt ra vào các nhà quyền thế, dùng lời lẽ giả dối mà lừa gạt đám đàn bà con gái giàu sang. Do đó mới tìm cách ra vào được nhà Tây Môn Khánh.



Lại nói sau khi ngồi xuống. Tiết sư bà mở nắp quả ra nói:

- Chúng tôi chẳng biết lấy gì để kính biếu thí chủ, chỉ có ít trái cây tươi này để thí chủ dùng gọi là lấy thơm lấy thảo mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Đến thì cứ đến, việc gì phải nhọc công biếu xén thế này.

Kim Liên đã thức dậy, nghe nói Nguyệt nương đang có khách nên vào hóng chuyện. Bình Nhi thì nghe tin hai sư bà Vương Tiết tới, cũng muốn nhờ cậy cúng vái cho con, nên cũng tới phòng Nguyệt nương. Mọi người chào hỏi nhau rồi uống trà nói chuyện.

Tây Môn Khánh từ nãy vẫn yên lặng, thấy Bình Nhi tới, mới đem chuyện cúng năm trăm lạng trùng tu chùa Vinh Phúc để cầu phúc cho con, kể cho Bình Nhi nghe. Kim Liên nghe xong, cơn giận lại bốc lên, ngúng nguẩy bỏ đi. Hai sư bà nghe vậy thì đua nhau khen tặng. Tiết sư bà đứng dậy chấp tay trước ngực:

- A di đà Phật! Lão gia hảo tâm tác phúc như vậy thì tuổi thọ phải tới nghìn năm, mà ca nhi sau này chắc chắn là vinh hiển. Công đức của lão gia thật không gì sánh kịp. Chúng tôi biết lão gia là người có lòng hỷ xả như vậy, thật lấy làm mừng lắm.

Tây Môn Khánh biết ý cười bảo:

- Mời sư phụ cứ ngồi xuống, bây giờ sư phụ muốn tôi làm chuyện công đức gì xin cứ dạy bảo, chúng tôi sẵn sàng nghe theo.

Tiết sư bà ngồi xuống nói:

- Phật tổ chúng tôi thấy nhân thế toàn là người phàm mắt thịt nên đã để lại một cuốn kinh Đà La, khuyên mọi người nên chuyên tâm niệm Phật, sau này được về cõi Tây phương tịnh thổ, không bị sa vào kiếp luân hồi. Phật còn dạy rằng ai sao chép hoặc in ra cho ngàn vạn người cùng được đọc cuốn kinh đó thì công đức vô lượng. Vả lại cuốn kinh này còn có công dụng hộ phù cho con trẻ. Nhà nào có con cái lại càng nên phát tâm tụng niệm và sao chép ấn hành, như vậy con cái mau lớn khôn mà tai khử phúc lai. Nay phở bản cuốn kinh đó vẫn còn, chỉ không có người chịu đứng ra ấn loát mà thôi. Nay lão gia nhận đứng ra ấn hành lấy vài ngàn cuốn mà phân phát đi thập phương thì công đức lớn không sao kể xiết.

Tây Môn Khánh nói:



- Điều đó không khó, nhưng phải biết cuốn kinh dày mỏng thế nào, tốn chừng bao nhiêu giấy, bao nhiêu công, hễ có con số chính xác thì mới tính đứng ra làm được.

Tiết sư bà nói:

- Lão gia việc gì phải để ý đến những chuyện nhỏ mọn đó, Lão gia chỉ cần bỏ ra ít lạng là nhà in họ in ra vài ngàn cuốn cho phân phát đi bốn phương là xong.

Trong lúc mọi người đang nói chuyện vui vẻ thì Kính Tế thơ thẩn trong hoa viên mong gặp Kim Liên, vừa đúng lúc Kim Liên tức giận bỏ đi, định vào hoa viên ngắm cảnh giải khuây. Vào tới hoa viên, nhìn thấy Kính Tế, bao nhiêu sầu muộn bức tức của Kim Liên đã tan biến, nhường chỗ cho vui vẻ rộn ràng. Hai người bước lại gần nhau, thấy hoa viên vắng vẻ bèn dắt nhau vào một chỗ khuất nắm tay nói chuyện yêu thương. Kính Tế trong người rạo rức khôn cùng, nhưng còn sợ Tây Môn Khánh ra hoa viên thành linh bắt gặp nên cứ mắt la mày lét như con chuột sợ mèo, nhìn tả ngó hữu muốn rồi cùng Kim Liên hành sự, nhưng rồi cả hai cùng sợ, nên chỉ đành cười hoa cợt liêu một lát rồi chia tay.

Trong nhà, Tây Môn Khánh nghe Tiết sư bà thuyết phục, tự nhiên thấy thiện tâm nổi dậy bèn sai Đại An vào lấy hai chục lạng bạc, gói kỹ lại mà đưa cho Tiết sư bà, lại nhờ cả Vương sư bà lo liệu giùm, đoạn nói:

- Nhờ nhị vị sư phụ đưa cho nhà in, bảo in cho tôi năm ngàn cuốn, thừa thiếu gì sẽ tính sau.

Đang nói chuyện thì Thư Đồng từ ngoài chạy vào thưa:

- Các vị khách đã tới đông đủ, mời gia gia ra nghênh tiếp.

Tây Môn Khánh vội sửa lại mũ áo rồi bước ra sảnh đường tiếp khách. Khách khứa phân ngôi trẻ già cao thấp mà ngồi. Sau vài tuần trà, mọi người nhập tiệc. Thôi thì cá thịt ê hề, trân cam mỹ vị la liệt. Đàn ngọt hát hay, chủ khách thù tạc say sưa. Tây Môn Khánh thích chí lắm.

oOo